

Số: 674/2023/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 25 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 536/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa các đương sự sau:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Tiểu V, sinh năm 1974.

Địa chỉ: 1 Hồ N, Phường A, quận T, TP . Hồ Chí Minh

Ông Lâm Cẩm H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: 1 Hồ N, Phường A, quận T, TP . Hồ Chí Minh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 069 quyển số 1/97 do UBND, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/9/1997, bà Nguyễn Tiểu V và ông Lâm Cẩm H là vợ chồng hợp pháp. Nay cả hai xin được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Tiểu V và ông Lâm Cẩm H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông bà khai nhận có 02 con chung tên Lâm Ngọc Ngân A, sinh ngày 25/01/1999 (đã thành niên) và Lâm Ngọc Ngân C, sinh ngày 16/11/2005. Ông bà thỏa thuận sau ly hôn: bà V trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lâm Ngọc Ngân C và ông H không cấp dưỡng nuôi con do bà V không yêu cầu.

Về tài sản chung: Bà V và ông H không có.

Về nợ chung: Bà V và ông H không có.

[3] Về lệ phí việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Tiểu V và ông Lâm Cẩm H thỏa thuận cùng chịu

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải và đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Tiểu V và ông Lâm Cẩm H thuận tình ly hôn

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Lâm Ngọc Ngân A, sinh ngày 25/01/1999 (đã thành niên) và Lâm Ngọc Ngân C, sinh ngày 16/11/2005. Bà Nguyễn Tiểu V được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lâm Ngọc Ngân C. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông H do bà V không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà V và ông H không có.

- Về nợ chung: Bà V và ông H không có.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Tiểu V và ông Lâm Cẩm H chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà V và ông H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0023217 ngày 20/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND Phường 27, Q. Bình Thạnh, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Trí**